TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 217/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 81/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông TVT, sinh năm 1978

Địa chỉ: … Khu phố 23, phường Thới An, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bà TNLP, sinh năm 1981

Địa chỉ: … Khu phố 23, phường Thới An, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông TVT và bà TNLP đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60, quyển số 1/HTTP ngày 22 tháng 9 năm 2004 của Ủy ban nhân dân nhân dân xã Phong Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường Phong Quảng, Thành phố Huế).

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ

thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông TVT và bà TNLP thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông TVT và bà TNLP có 02 (hai) người con chung là TNH sinh ngày 26 tháng 7 năm 2005 và TTLsinh ngày 21 tháng 11 năm 2013.

Giao bà TNLP trực tiếp nuôi dưỡng con chung là TTLsinh ngày 21 tháng 11 năm 2013. Bà TNLP và ông TVT không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Ông TVT và bà TNLP có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với mẹ, cha; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người kia. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông TVT và bà TNLP không yêu cầu Tòa án giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông TVT và bà TNLP phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001802 ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Thắm và bà Phương đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND KV7 – TP. HCM;
- Phòng THADS KV7 – TP. HCM;
- UBND phường Phong Quảng, Thành phố Huế;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Dương